

Bản án số: 85/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 22/6/2026
V/v: "Tranh chấp về xác định
con cho cha"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trâm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Bình

Ông Lưu Văn Có

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa Ngày 22 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 446/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc "Xác nhận cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Dương L, sinh năm 1998; căn cước công dân số 056098006122 cấp ngày 15/8/2021; Địa chỉ: Thôn D, xã S, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bị đơn: Bà Trương Nguyên Gia T, sinh năm 2001; căn cước công dân số 056301010762 cấp ngày 18/5/2023

Địa chỉ: 2 H, phường T, tỉnh Khánh Hòa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Trọng M, sinh năm 1996; căn cước công dân số 056096001907 cấp ngày 18/5/2023; Địa chỉ: 1 L, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

Tất cả các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/9/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lê Dương L trình bày:

Năm 2021, ông và bà Trương Nguyên Gia T quen biết, tìm hiểu rồi phát sinh tình cảm, sau đó về sống chung với nhau như vợ chồng. Trong thời gian tìm

hiếu, ông chỉ biết bà T đã kết hôn vào năm 2018 và từ năm 2021 đã không còn chung sống với chồng cũ. Ngày 08/3/2022, bà T sinh một bé trai theo Giấy chứng sinh (cấp lại) số 202200956 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh K - Cháu bé hiện có tên giả định là Lê Gia H (sau đây gọi tắt là cháu H).

Khi thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn với bà T và đăng ký khai sinh cho con, ông mới biết bà T và chồng cũ là ông Đỗ Trọng M chưa hoàn tất thủ tục ly hôn theo quy định pháp luật. Đến ngày 02/11/2022, bà T và ông M mới được Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 891/2022/QĐST-HNGĐ. Sau đó, ngày 22/3/2024, ông và bà T đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường P.

Khi ông thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu H và yêu cầu ghi tên ông là cha ruột của cháu trong giấy khai sinh thì UBND phường P từ chối yêu cầu trên với lý do: Cháu H được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa bà T và ông M, đồng thời ông M chưa phối hợp đến Ủy ban nhân dân thực hiện các thủ tục hành chính liên quan. Vì vậy, đến nay cháu H vẫn chưa được đăng ký khai sinh.

Căn cứ Kết quả nghiệm ADN số 240742GH/AND của Viện Công nghệ A và phân tích duy truyền, ông yêu cầu Tòa án xác định cháu bé có tên giả định là Lê Gia H do bà Trương Nguyên Gia T sinh ra vào ngày 08/3/2022 là con ruột của ông.

- *Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Trương Nguyên Gia T trình bày:* Bà và ông Đỗ Trọng M kết hôn vào năm 2018. Trong thời gian chung sống, do phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên từ đầu năm 2021, bà và ông M đã sống ly thân nhưng chưa tiến hành thủ tục ly hôn do bận công việc. Đến ngày 02/11/2022, bà và ông M đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 891/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa. Ngày 22/3/2024, bà và ông Lê Dương L đăng ký kết hôn tại UBND phường P.

Trong thời gian sống ly thân với ông M, bà có quan hệ tình cảm với ông L, sau đó mang thai và sinh cháu Lê Gia H vào ngày 08/3/2022. Khi quen biết và tìm hiểu, ông L chỉ biết bà đã từng kết hôn và không còn chung sống với chồng cũ; không biết bà và chồng cũ chưa hoàn tất thủ tục ly hôn theo quy định pháp luật.

Nay ông L yêu cầu Tòa án xác định cháu Lê Gia H do bà sinh ra là con ruột của ông Lê Dương L thì bà đồng ý.

- *Tại Đơn trình bày ý kiến và xin xét xử vắng mặt ngày 29/4/2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Trọng M bày:* Ông và bà Trương Nguyên Gia T kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P. Quá trình chung sống, giữa ông và bà T thường xuyên phát sinh mâu

thuần, tình cảm vợ chồng rạn nứt nên từ năm 2021, hai bên đã sống ly thân và đã thực hiện thủ tục khởi kiện xin ly hôn. Tuy nhiên, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 nên đến ngày 02/11/2022, ông và bà T mới hoàn tất thủ tục ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 891/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Trong thời gian sống ly thân, bà T mang thai và sinh con. Ông xác định cháu bé do bà T sinh ra không phải là con của ông vì tại thời điểm đó hai người đã chấm dứt mối quan hệ tình cảm, không còn chung sống và không phát sinh quan hệ vợ chồng. Sau đó, bà T có đề nghị ông đến Ủy ban nhân dân phường để ký các giấy tờ liên quan nhằm đăng ký khai sinh cho cháu bé, tuy nhiên, do bận công việc nên ông vẫn chưa thu xếp được thời gian để thực hiện.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Dương L về việc xác định con cho cha thì ông đồng ý. Do bận công việc nên ông không thể tham gia phiên tòa và đề nghị Tòa án xét xử, giải quyết vắng mặt ông trong vụ án này, đồng thời không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

- *Ý kiến của Đại diện Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa:* Đề nghị Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp về xác định con cho cha”. Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên bố cháu bé có tên giả định là Lê Gia H do bà Trương Nguyên Gia T sinh ra vào ngày 08/3/2022 theo Giấy chứng sinh (cấp lại) số 202200956 do Bệnh viện đa khoa tỉnh K cấp ngày 08/8/2023 là con của ông Lê Dương L. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ ý kiến của các đương sự ghi nhận tại hồ sơ vụ án và ý kiến của Đại diện viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn ông Lê Dương L khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu bé có tên giả định là Lê Gia H do bị đơn bà Trương Nguyên Gia T sinh ra ngày 08/3/2022 là con ruột của ông L; bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường T, tỉnh Khánh Hòa. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xét thấy đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*Tranh chấp về xác định con cho cha*” thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa. Tuy nhiên khi thụ lý, Tòa án xác định quan hệ tranh

chấp là “*Xác nhận cha cho con*” là chưa đúng, do đó, Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp của vụ án cho phù hợp.

[1.2] Tại phiên tòa, tất cả các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bà Trương Nguyên Gia T và ông Đỗ Trọng M được Ủy ban nhân dân phường P, thành phố N cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 201 ngày 01/10/2019 và là vợ chồng hợp pháp theo quy định pháp luật. Quan hệ hôn nhân này được chấm dứt theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 891/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang. Như vậy, tại thời điểm bà T sinh ra cháu Lê Gia H vào ngày 08/3/2022 thì bà T vẫn đang trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp với ông Đỗ Trọng M.

Căn cứ khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định con do người vợ sinh ra trong thời kỳ hôn nhân được pháp luật mặc nhiên xác định là con chung của vợ chồng. Do đó, cháu H được xác định là con của ông M về mặt pháp lý, trừ khi có yêu cầu xác định lại.

Các đương sự trong vụ án đều có lời khai thống nhất nội dung: Ông M không còn sống chung với bà T từ năm 2021, cả hai không có quan hệ vợ chồng trong thời gian bà T mang thai, sinh con và đều xác định cháu H không phải là con ruột của ông M. Căn cứ Kết quả xét nghiệm AND của Viện công nghệ A và phân tích di truyền ngày 06/11/2024 kết luận: “*Ông Lê Dương L có mối quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Lê Gia H, độ tin cậy > 99,999%*”.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy có đủ cơ sở để xác định: ông Đỗ Trọng M không phải là cha ruột của cháu Lê Gia H; việc nguyên đơn ông Lê Dương L khởi kiện yêu cầu xác định cháu H là con ruột của ông L là có căn cứ, phù hợp quy định khoản 2 Điều 89; Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 thì bị đơn bà Trương Nguyên Gia T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 88, khoản 1 Điều 89, Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào các Điều 147; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Dương L đối với bị đơn bà Trương Nguyên Gia T.

Xác định cháu bé có tên giả định là Lê Gia H do bà Trương Nguyên Gia T sinh ra vào ngày 08/3/2022 theo Giấy chứng sinh (cấp lại) số 202200956 của Bệnh viện đa khoa tỉnh K là con ruột của ông Lê Dương L.

2. Về án phí: Bị đơn bà Trương Nguyên Gia T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường P - nay là
UBND phường N (*các Giấy CNKH số 201
ngày 02/10/2019, số 15 ngày 22/3/2024*);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Bảo Trâm